

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2017/HS-PT
Ngày 13 - 7 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tông.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thu Trang

Bà Nguyễn Thị Thúy Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 84/2017/TLPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Đoàn Hoàng G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2017/HS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Hoàng G, sinh năm 1986 tại An Giang.

Nơi cư trú Tổ 1, Ấp 4, xã D, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá 8/12; dân tộc: Kinh; con ông Đoàn Hiệp T (đã chết) và bà Phan Thị C; có vợ là Lâm Thị T D và 02 con, lớn 05 tuổi, nhỏ 03 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 27/4/2017 đến nay. Bị cáo có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác, không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/5/2013, Bưu điện huyện TC, tỉnh Tây Ninh ký hợp đồng với Đoàn Hoàng G làm nhân viên bưu tá cho Bưu điện văn hóa xã D, thuộc Bưu điện huyện TC

quản lý. Nhiệm vụ của Giang là phát thư, tài liệu, báo chí và giao bưu phẩm có thu tiền hộ (gọi tiền COD) trong ngày giao nộp lại cho nhân viên Bưu điện huyện TC.

Ngày 21/5/2013, Bưu điện huyện TC, tỉnh Tây Ninh có ký hợp đồng với Lâm Thị T D vợ của Giang làm nhân viên giao dịch với khách hàng tại Bưu điện văn hóa xã D, với nhiệm vụ tiếp nhận chuyển tiền cho khách hàng (gọi tiền ngân vụ) và thu cước phí bưu phẩm, cước phí chuyển tiền khi khách hàng đến giao dịch (gọi tiền doanh thu).

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng với Bưu điện huyện TC, đến khoảng tháng 9/2015, Đoàn Hoàng G dùng thủ đoạn khi thu tiền giao bưu phẩm trong ngày, Giang không nộp đủ số tiền thu được cho nhân viên Bưu điện huyện TC, mà nộp số tiền ít hơn số tiền thực tế đã thu được, với lý do chưa giao được bưu phẩm nên chưa thu được tiền, nhằm chiếm đoạt số tiền chênh lệch mà Giang giữ lại. Bằng thủ đoạn trên đến cuối tháng 9/2015, Đoàn Hoàng G đã chiếm đoạt số tiền 12.430.000 đồng của Bưu điện huyện TC. Đồng thời đến cuối tháng 8/2015 Lâm Thị T D bỏ đi không làm việc tại Bưu điện Văn hóa xã D nên Bưu điện huyện TC kiểm tra phát hiện D chiếm đoạt số tiền ngân vụ và doanh thu của Bưu điện huyện TC là 35.410.000 đồng. Để tạo điều kiện cho Đoàn Hoàng G khắc phục hậu quả, Bưu điện huyện TC tiếp tục cho G làm nhiệm vụ bưu tá và làm luôn nhiệm vụ của D để trừ dần tiền lương hàng tháng của G. Đến ngày 03/11/2015, Bưu điện huyện TC kiểm tra phát hiện G tiếp tục chiếm đoạt số tiền thu hộ (tiền COD) là 23.214.300 đồng và tiền ngân vụ là 16.187.000 đồng. Tổng số tiền Đoàn Hoàng G đã 02 lần chiếm đoạt của Bưu điện huyện TC là 51.831.300 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Hoàng G phạm tội “Tham ô tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 278; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Hoàng G 03 năm tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 27/4/2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 278 Bộ luật Hình sự: Cấm bị cáo Đoàn Hoàng G làm nhân viên bưu tá và nhân viên giao dịch Bưu điện trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26 tháng 5 năm 2017, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Hoàng G, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội, giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng, nuôi con nhỏ, chăm sóc mẹ, trả nợ số tiền đã vay để khắc phục hậu quả, không có đối đáp và cung cấp chứng cứ mới.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm quy kết hành vi của bị cáo Đoàn Hoàng G thực hiện đã cấu thành tội “Tham ô tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 278 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt; người đại diện của nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo có thời gian tham gia lực lượng dân quân tại địa phương. Các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Riêng tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là con của liệt sĩ, cấp sơ thẩm chỉ áp dụng là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 nhưng không áp dụng là tình tiết giảm nhẹ tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là thiếu sót. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm phải áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới này nên có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và sửa bản án sơ thẩm.

[3] Khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đang bị tạm giam thì đương nhiên Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 54/L, ngày 07/8/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh Tây Ninh đối với bị cáo hết hiệu lực, Hội đồng xét xử sơ thẩm không phải ra quyết định hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú này, cần rút kinh nghiệm.

Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 278; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, 47 Bộ luật Hình

sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH13 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Đoàn Hoàng G.

Xử phạt bị cáo Đoàn Hoàng G 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 278 Bộ luật Hình sự: Cấm bị cáo Đoàn Hoàng G làm nhân viên bưu tá và nhân viên giao dịch Bưu điện trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo Đoàn Hoàng G không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Công an cấp xã (nơi cư trú của bị cáo);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Tông